TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày 09-5-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thành Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Huỳnh Văn Diên.

2/ Ông Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đặng Kim Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Trần Phúc H**, sinh năm 1994 tại: An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn H (không rõ năm sinh) và bà Trần Thị Bích H, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 20-10-2018, có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị bắt quả tang và bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Uyên từ ngày 21-10-2018 đến ngày 30-10-2018 thì bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2. **Lâm Vũ P**, sinh năm 1991 tại: Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp 8, xã T, huyện T, tỉnh Cà Mau; tạm trú: khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Khơ me; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Q, sinh năm 1975 và bà Danh Thị Đ, sinh năm 1975; bị cáo có vợ tên Vi Thị N, sinh năm 1991 và 01 con sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 20-10-2018, có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị bắt quả tang và bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Uyên từ ngày 21-10-2018

đến ngày 30-10-2018 thì bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lâm Vũ P: Ông Đỗ Thanh V - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Dương; có mặt;

3. **Nguyễn Vũ L**, sinh năm 1996 tại: Cần Thơ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp T, xã T, huyện T, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1976; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Ngày 20-10-2018, có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bị bắt quả tang và bị tạm giữ tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Tân Uyên từ ngày 21-10-2018 đến ngày 30-10-2018 thì bị khởi tố bị can và chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Tuấn K, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Nhà trọ V, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt;

- Ông Thạch P, sinh năm 2001; địa chỉ: Ấp B, xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Nhà trọ T, khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; người đại diện hợp pháp: Bà Tống Thị Thanh T, Phó Bí thư Đoàn phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Thạch Chom R và ông Phạm Thanh P; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phúc H, Nguyễn Vũ L, Lâm Vũ P, Bùi Tuấn K (sinh năm: 1994, HKTT: xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang), Thạch Chom R (sinh năm: 1998, HKTT: xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng), Thạch P (sinh năm 2001, HKTT: xã K, huyện K, tỉnh Sóc Trăng) là bạn bè quen biết nhau. H, L, P là đối tượng nghiện ma túy từ khoảng năm 2016 đến tháng 10/2018; loại ma túy mà H, L, P sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá).

Khoảng 18 giờ ngày 20-10-2018, Trần Phúc H đang ở phòng trọ thuộc khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương thì Lâm Vũ P gọi điện thoại rủ H đến phòng trọ của P cách đó 500 mét để uống rượu, H đồng ý. Lúc này tại phòng trọ của H có Nguyễn Vũ L đến chơi nên H rủ L cùng đến phòng trọ của P uống rượu, thì L đồng ý. H và L đi bộ đến phòng trọ của P và gặp P, sau đó P, H, L cùng uống rượu. Khoảng 20 phút sau, P gọi điện thoại rủ Bùi Tuấn K đến phòng trọ của P uống rượu, K đồng ý và điều khiển xe mô tô biển số 68T1 – 9598 đến phòng trọ của P. Trong lúc uống rượu, P kêu H ra phía sau phòng trọ của P và hỏi H "còn tiền không hùn tiền mua ma túy để sử dụng", H

trả lời còn 100.000 đồng", lúc này P đưa H 200.000 đồng để hùn mua ma túy, H bảo P rủ thêm L thì P đồng ý và đi vào bên trong phòng trọ kêu L ra phía sau gặp H, H nói với L là "P hùn 200.000 đồng, H hùn 100.000 đồng để mua ma túy về sử dụng", H rủ L hùn thêm tiền để mua ma túy sử dụng, L đồng ý và đưa cho H 200.000 đồng. Lúc này H mượn điện thoại của L gọi cho một người thanh niên tên B (không rõ nhân thân lai lịch đã bán ma túy trước đó cho H) hỏi mua 500.000 đồng ma túy thì B hẹn gặp H tại cầu T thuộc phường T để lấy ma túy. Sau đó, H, P, L đi vào trong phòng trọ tiếp tục uống rượu cùng K. Khoảng 15 phút sau, H nói dối với K là mượn xe mô tô 68T1 – 9598 của K đi công việc, K đồng ý, H điều khiển xe mô tô 68T1 – 9598 đi đến cầu T và gặp B để mua ma túy. Khi đến cầu T gặp B, H đưa B 500.000 đồng, B đưa H 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng đưa cho H, sau đó H cất bịch nylon có chưa chất tinh thể màu trắng này vào trong túi quần bên phải của H đang mặc và đi về phòng trọ của P. Khi về đến phòng trọ, H gật đầu ra hiệu với P và L là đã mua được ma túy.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, H, P, L và K ngưng uống rượu và rủ nhau tìm quán để tiếp tục uống rượu. Lúc này, H điều khiển xe mô tô 68T1 – 9598 chở K, P điều khiển xe mô tô biển số 83H4 – 2053 chở L nhưng đi được một đoạn thì P rủ H và L tìm nhà nghỉ để ngủ nhưng mục đích là để sử dụng ma túy, H và L hiểu ý P nên đồng ý. Cùng lúc này, Thạch P gọi điện cho P nói mang trả xe mô tô 83H4 – 2053 đã cho P mượn nhưng không liên lạc được, sau đó P gọi điện thoại cho Thạch Chom R vì biết P và R hay đi chung, P hẹn Rơn và P gặp nhau tại đầu đoạn đường ĐT 746 lấy xe. Khoảng 05 phút sau, R và P đến chỗ hẹn gặp P, P nói với P và R là giờ đã khuya nên phòng trọ đóng cửa và rủ R, P cùng đi tìm nhà nghỉ để ngủ, P và R đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển số 68T1 – 9598 chở phía sau là K và R; P điều khiển xe mô tô biển số 83H4 – 2053 chở phía sau là L và P đi tìm nhà nghỉ. Khi đến đoạn đường T thuộc khu phố T, phường T thì lực lượng tuần tra Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương, phát hiện Trần Phúc H, Bùi Tuấn K, Thạch Chom R, Lâm Vũ P, Nguyễn Vũ L và Thạch P vi phạm luật giao thông đường bộ (chở 3 trên xe mô tô) nên lực lượng tuần tra yêu cầu dừng xe và kiểm tra thì H lấy trong túi quần bên phải của H đang mặc 01 bịch nylong hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Nghi vấn đây là ma túy nên lực lượng tuần tra đưa H, P, L, K, R, P về trụ sở Công an phường T làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (đã được niêm phong);

- 01 (một) hột quẹt; 01 (một) ống hút nhựa; 01 (một) túi xách màu nâu;

- 01 (một) xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 68T1 – 9598, số máy : không có, số khung VDEPCG022DE*002704*;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu TALENT, màu nâu, biển số 83H4 – 2053, số máy 50FMGX002122, số khung G1TT5X002122.

Công an phường T tiến hành tạm giữ đồ vật mà các bị can mang theo gồm: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X2, màu đen, không ốp lưng, bị hư hỏng, màn hình bị nứt của Nguyễn Vũ L; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, màu xanh của Trần Phúc H.

Công an phường T lập hồ sơ ban đầu và tiến hành bàn giao Trần Phúc H, Nguyễn Vũ L, Lâm Vũ P, Bùi Tuấn K, Thạch Chom R, Thạch P cùng hồ sơ, vật chứng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên đã trưng cầu giám định đối với thành phần chất màu trắng đã thu giữ trên người của Trần Phúc H. Kết quả giám định số 635/MT – PC 54 ngày 22/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận chất tinh thể màu trắng thu giữ nêu trên là ma túy loại Methamphetamin, có trọng lượng 0,2327 gam.

Xe mô tô kiểu dáng Dream, biển số 68T1 – 9598, số máy : không có, số khung VDEPCG022DE*002704*. Kết quả tra cứu biển số xe 68T1 – 9598 là của xe nhãn hiệu A MA, màu nâu, số máy 150FMGY 0578744, số khung HD100200100013, do ông Tạ Đức T (HKTT: 65 Hoàng Diệu, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang) đứng tên trong giấy đăng ký xe, qua xác minh ông T không còn sinh sống địa chỉ trên và không rõ hiện đang ở đâu. Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định đối với xe mô tô này, xác định xe không có số máy, số khung VDEPCG022DE*002704*; Tiến hành tra cứu tại Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Bình Dương thì không tìm thấy dữ liệu chủ sở hữu đối với phương tiện có số khung VDEPCG022DE*002704*. Trần Tuấn K khai mua xe mô tô này của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 1.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 20/10/2018, K cho H mượn đi công việc, K không biết H sử dụng xe đi mua và tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xe mô tô nhãn hiệu TALENT, màu nâu, biển số 83H4 – 2053, số máy 50FMGX002122, số khung G1TT5X002122. do ông Lê Tấn P (HKTT: ấp C, thị trấn M, tỉnh sóc Trăng) đứng tên trong giấy đăng ký xe (BL: 215). Qua xác minh ông P không có mặt tại địa phương và không rõ hiện đang ở đâu. Thạch P khai mua xe mô tô này của một người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) với giá 3.000.000 đồng nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Ngày 20/10/2018, P cho P mượn làm phương tiện đi lại, P không biết P sử dụng xe này đi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kết quả tra cứu xe mô tô 83H4 – 2053 không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Cáo trạng số 45/CT-VKSTU ngày 25-3-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Trần Phúc H và đồng phạm về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Trần Phúc H mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Vũ L mức án từ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lâm Vũ P mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng dream màu bạc không gương, không bửng, đèn bị hư, biển số 68T1-9598 số máy: Không, số khung: VDEPCG022DE*002704* (Không kiểm tra máy móc bên trong);

- Trả cho ông Thạch P 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng dream, nhãn hiệu TALENT màu nâu, không bửng, không gương, biển số 83H4-2053, số máy 50FMGX002122, số khung G1TT5X002122 (không kiểm tra máy móc bên trong);

- Trả cho bị cáo H: 01 điện thoại di động màu xanh – đỏ, nhãn hiệu Sam Sung, số IME 359040/05/962422/4, không có sim.

- Trả cho bị cáo L: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia X2, không ốp lưng, bị hư hỏng, màn hình nứt, số IMEI 352422/05/207317/8 có sim viettel;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 0,2327 gam, 01 ống hút nhựa; 01 hộp quẹt đã qua sử dụng; 01 túi xách bằng da màu nâu có chữ hushljle;

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Phúc H, Lâm Vũ P, Nguyễn Vũ L đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo.

Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo Lâm Vũ P: Thống nhất với Cáo trạng và điều luật Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Lâm Vũ P, đồng thời nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để Hội đồng xem xét khi quyết định hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi, bị cáo là người dân tộc Khmer và thuộc diện hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất mà Kiểm sát viên đã đề nghị tại phiên tòa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt phù hợp cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Phúc H, Lâm Vũ P, Nguyễn Vũ L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20-10-2018 tại khu phố T, phường T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Trần Phúc H, Lâm Vũ P, Nguyễn Vũ L có hành vi tàng trữ 0,2327 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm để sử dụng: Khoảng 22 giờ 30 phút, H, P, L đang tìm nhà trọ để nghỉ khi đi đến đoạn đường T thuộc khu phố T, phường T thì lực lượng tuần tra Phòng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương, phát hiện Trần Phúc H, Bùi Tuấn K, Thạch Chom R, Lâm Vũ P, Nguyễn Vũ L và Thạch P vi phạm luật giao thông đường bộ (chở 3 trên xe mô tô) nên lực lượng tuần tra yêu cầu dừng xe và kiểm tra thì H lấy trong túi quần bên phải của H đang mặc 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng. Nghi vấn đây là ma túy nên lực lượng tuần tra đưa H, P, L, K, R, P về trụ sở Công an phường T làm việc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Do đó, hành vi của các bị cáo H, P, L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc tàng trữ trái phép chất ma túy dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục các bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với các bị cáo cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà mỗi bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Về nhân thân: Các bị cáo H, P, L có nhân thân tốt.

[5] Về vai trò: Trong vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn cùng nhau thực hiện tội phạm. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cũng cần cân nhắc vai trò, tính nguy hiểm của từng bị cáo cho phù hợp.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét căn cứ tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo P là người dân tộc Khơme và gia đình hộ nghèo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[8] Mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo H, L, P là phù hợp với hành vi mà mỗi bị cáo đã thực hiện.

[9] Lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo Lâm Vũ P là có cơ sở chấp nhận.

[10] Đối với Bùi Tuấn K, Thạch Chom R, Thạch P, không biết ngày 20/10/2018 Trần Phúc H, Lâm Vũ P, Nguyễn Vũ L thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

[11] Đối với người thanh niên tên Bảo bán ma túy cho Trần Phúc H. Do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý sau là phù hợp.

[12]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

[12.1] Đối với 01 bì thư được niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 0,2327 gam; 01 ống hút nhựa, 01 hộp quẹt; 01 túi xách là vật chứng và công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[12.2] Xe mô tô kiểu dáng dream màu bạc không gương, không bửng, đèn bị hư, biển số 68T1-9598 số máy: Không, số khung: VDEPCG022DE*002704* (Không kiểm tra máy móc bên trong) và không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm là phương tiện bị cáo H sử dụng để đi gặp đối tượng B để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

[12.3] Xe mô tô kiểu dáng dream, nhãn hiệu TALENT màu nâu, không bửng, không gương, biển số 83H4-2053, số máy 50FMGX002122, số khung G1TT5X002122 (không kiểm tra máy móc bên trong) là tài sản của Thạch P không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho ông Thạch P;

[12.4] Đối với 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia X2, không ốp lưng, bị hư hỏng, màn hình nứt, số IMEI 352422/05/207317/8 có sim viettel là tài sản của bị cáo L; việc bị cáo H mượn để liên lạc mua ma túy bị cáo L không biết nên cần trả lại cho bị cáo L;

[12.5] Đối với 01 điện thoại di động màu xanh – đỏ, nhãn hiệu Sam Sung, số IME 359040/05/962422/4, không có sim là tài sản cá nhân của bị cáo H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[13] Về án phí: Các bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Phúc H, Lâm Vũ P, Nguyễn Vũ L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Trần Phúc H 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-10-2018.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Lâm Vũ P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21-10-2018;

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Vũ L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn từ tính tù ngày 21-10-2018.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

2.1 Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định có trọng lượng 0,2327 gam, 01 ống hút nhựa; 01 hộp quẹt đã qua sử dụng; 01 túi xách băng da màu nâu có chữ hushljle;

2.2 Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng dream màu bạc không gương, không bửng, đèn bị hư, biển số 68T1-9598 số máy: Không, số khung: VDEPCG022DE*002704* (Không kiểm tra máy móc bên trong);

2.3 Trả cho ông Thạch P 01 (Một) xe mô tô kiểu dáng dream, nhãn hiệu TALENT màu nâu, không bửng, không gương, biển số 83H4-2053, số máy 50FMGX002122, số khung G1TT5X002122 (không kiểm tra máy móc bên trong);

2.4 Trả cho bị cáo L: 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia X2, không ốp lưng, bị hư hỏng, màn hình nứt, số IMEI 352422/05/207317/8 có sim viettel;

2.5 Trả cho bị cáo H: 01 điện thoại di động màu xanh – đỏ, nhãn hiệu Sam Sung, số IME 359040/05/962422/4, không có sim.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26-3-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Trần Phúc H, Lâm Vũ P, Nguyễn Vũ L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV06, Công an tỉnh Bình Dương;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT; HS.

Võ Thành Hiệp

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Anh **Đào Văn Nô** **Võ Thành Hiệp**